

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 23 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Tươi

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông Phạm Văn Hồng

- Bà Dương Thị Hoa

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Lù Xuân Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Vàng Seo V, sinh ngày 27/12/1994 tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: B, xã Đ, huyện B1, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Liên hữu cơ đốc Việt Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Seo S1, sinh năm 1967 và bà Thào Thị D, năm sinh 1965; có vợ chị Giàng Thị G, sinh năm 2003 và 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 83/2014/HSST ngày 23/12/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xử phạt Vàng Seo V 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán người”, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam ngày: 07/6/2021 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H, Trợ giúp viên pháp lý công tác chi nhánh số 1 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vàng Seo S1, sinh năm 1967

Nơi cư trú: B, xã Đ, huyện B1, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt

Người làm chứng: Chị Vàng Thị M, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Bản O, xã H, huyện Y, tỉnh Sơn La – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ ngày 12/5/2021 tại khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc thôn U, xã A, huyện S, tỉnh Lào Cai, tổ công tác của Đồn Biên phòng S phát hiện Vàng Seo V và Vàng Thị M có hành vi xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Trung Quốc. Tổ công tác đã yêu cầu V và M về Đồn biên phòng huyện Si Ma Cai để làm việc, tại đây Vàng Seo V khai nhận đang dẫn Vàng Thị M xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Thu giữ của Vàng Thị M 01 điện thoại Realme màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng hoạt động), có số IMEI 1: 865394041510216; số IMEI 2: 865394041510208, trong lắp 01 thẻ sim 4G nhà mạng Viettel, trên sim có dãy số 8984048000066217797 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Vàng Thị M số 051127851, công an tỉnh Sơn La cấp ngày 30/01/2018. Thu giữ của Vàng Seo V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 24B2-292.13, màu đen Vàng đồng; số khung JA36E0567581, số máy 3656GY100931; tay nắm 2 bên nguyên vẹn, gương xe loại cụp được nắp 1 bên, bên còn lại không có gương, không kiểm tra tổng thể bên trong, kèm theo 01 chìa khóa xe máy; 01 đăng ký xe máy 093029 do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/12/2017; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0734749 cấp ngày 02/5/2020; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 100133000233 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 25/12/2018; 01 thẻ ATM VietinBank số 9704151554998279 cấp tháng 9/2020; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng (không kiểm tra chi tiết bên trong); Số tiền 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền mà Vàng Thị M ứng trước trả cho Vàng Seo V; Số tiền cá nhân Vàng Seo V: 1.285.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra Vàng Seo V khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 10/5/2021, Vàng Seo V đang ở nhà tại B, xã Đ, huyện B1, tỉnh Lào Cai thì nhận được cuộc gọi qua mạng xã hội Zalo của một người phụ nữ tên Th có nick “Kev Hlub Mob Siob” là người V quen từ tháng 3/2020 khi đi làm thuê tại khu vực Chua Di, Vân Nam, Trung Quốc. Th bảo V đi đến tỉnh Bắc Ninh đón và đưa M sang Trung Quốc, Th sẽ trả tiền công cho V là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*), V đồng ý và đã cho Th số điện thoại của V để Th gửi cho Vàng Thị M. Khoảng 10 phút sau Vàng Thị M gọi điện và kết bạn Zalo với V nick Zalo “Vấn Thế”, sau khi nói chuyện, trao đổi với nhau M đã gửi định vị vị trí trên mạng Zalo cho V biết tìm đón M ở Bắc Ninh. Khoảng 15 giờ ngày 10/5/2021, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 24B2-292.13 đi từ huyện Bảo Yên đến tỉnh Bắc Ninh để đón M, khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thì V tìm và đón được M tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó V chở M từ Bắc Ninh về đến tỉnh Tuyên Quang, do đã muộn nên V thuê một phòng nghỉ để V và M ngủ lại. Khoảng 07 giờ ngày 11/5/2021, V tiếp tục chở M từ Tuyên Quang lên thị trấn BH, huyện H, tỉnh Lào Cai; tại đây V gọi điện Zalo cho Th nói “Đã đón và đưa M đến Bắc Hà”, Th bảo “Do bạn hôm nay nên chưa có người ra biên giới đón M, bảo V sáng mai đưa M Vượt biên giới sang Trung Quốc sẽ có người ra đón và trả tiền

công cho V”, V đồng ý và cùng M thuê nhà nghỉ M, thị trấn BH, huyện H, tỉnh Lào Cai nghỉ qua đêm. Vàng Seo V điện thoại bảo Th phải trả thêm 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền thuê phòng nghỉ, Th đồng ý; tổng cộng số tiền Th thỏa thuận sẽ đưa cho V là 3.300.000 đồng (*ba triệu ba trăm nghìn đồng*). Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày V gọi điện Zalo cho Th lấy lý do hết tiền chi phí dọc đường, muốn Th thanh toán tiền công trước cho V, Th bảo V chuyển điện thoại cho M để Th nói chuyện, Th bảo M ứng trước tiền cho V, M đã đưa cho V 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*). Khoảng 06 giờ ngày 12/5/2021 M đưa tiếp cho V số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*); V gọi điện cho Th nói M đã đưa cho V tổng số tiền 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) trong tổng số tiền đã thỏa thuận khi đưa M sang Trung Quốc giữa Th và V. Sau đó V đã trả tiền phòng nghỉ rồi tiếp tục chở M từ thị trấn Bắc Hà lên huyện Si Ma Cai, khi đến chợ Cán Cấu, V và M nghỉ lại ăn sáng sau đó tiếp tục đi đến thôn Lù Dì Sán, xã Sán Chải, khi đi hết đường nội đồng V chở M đi vào lối mòn dân sinh khoảng 70m, khu vực có nhiều cây và bụi rậm giấu xe ở đó rồi cùng M quay ngược lại theo lối mòn đi biên giới Việt Nam – Trung Quốc thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng S phát hiện, bắt giữ. Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-P1 ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố Vàng Seo V về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai được phân công thực hiện quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự:

Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Vàng Seo V từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của Vàng Seo V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) sung công quỹ nhà nước.

Trả lại cho anh Vàng Seo S1: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blade, màu đen vàng đồng, biển kiểm soát 24B2-292.13; số khung JA36E0567581, số máy 3656GY100931; 01 đăng ký xe máy 093029 do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/12/2017; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0734749 cấp ngày 02/5/2020.

Trả lại cho Vàng Seo V số tiền 1.285.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng*); 01 giấy phép lái xe số 100133000233 do Sở Giao thông

vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 25/12/2018 và 01 thẻ ATM của ngân hàng VietinBank số 9704151554998279 do ngân hàng VietinBank cấp tháng 9/2020.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Tuyên theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

Người bào chữa trình bày lời bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Hình phạt chính: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Vàng Seo V được hưởng mức án 09 tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”

+ Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của Pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, cho bị cáo được tại ngoại để chăm sóc con nhỏ trước và sẽ chấp hành án sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt chính: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, ý kiến của người bào chữa, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Vàng Seo V đã có hành vi tổ chức xuất cảnh trái phép Vàng Thị M là người Việt Nam sang Trung Quốc và nhận số tiền công là 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) trong tổng số tiền công 3.300.000 đồng (*ba triệu ba trăm nghìn đồng*) Th bảo sẽ đưa cho V khi đưa M sang Trung Quốc; khi chưa kịp xuất cảnh sang Trung Quốc thì bị phát hiện. Vì vụ lợi mà Vàng Seo V tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép ra khỏi biên giới Việt Nam không có giấy phép theo quy định của pháp luật về xuất cảnh, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép được quy định tại Điều 348 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tổ chức cho 01 người xuất cảnh trái phép và thu lợi bất chính số tiền 3.300.000 đồng (*ba triệu ba trăm nghìn đồng*) và đã nhận được số tiền 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*). Bị cáo cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì bị phát hiện, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép nhưng phạm tội chưa đạt. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, nhận thức được hành vi tổ chức đưa người đi sang Trung Quốc mà không được phép của các cơ quan có thẩm quyền là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, bị cáo vẫn cố tình thực hiện; đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, làm ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là trong thời điểm Nhà nước ta đang thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết nhất định về pháp luật; bản

thân bị cáo đã từng có 01 tiền án về tội “Mua bán người” mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để sống làm việc có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội nên cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo; cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Liên quan đến vụ án này còn có người một người phụ nữ tên Th có nick “Kev Hlub Mob Siob” là người đã thỏa thuận, trao đổi với Vàng Seo V để V đón, đưa Vàng Thị M từ tỉnh Bắc Ninh về Lào Cai để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc (Vàng Thị M lúc đầu khai đó là chị gái ruột tên Vàng Thị Th ở Trung Quốc). Quá trình điều tra xác định Vàng Thị M không có chị gái ruột họ tên Vàng Thị Th, sinh năm 1992 mà có bạn chơi thân với nhau là Mùa Thị Th, sinh năm 1991, trú tại Bản Trông Dê, xã Hua Nhân, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, cuối năm 2015 Mùa Thị Th bỏ đi khỏi địa phương sang Trung Quốc đến nay chưa về. Hiện tại Th sinh sống tại Trung Quốc nên cơ quan điều tra không xác định được địa chỉ cụ thể, không làm rõ được nên không đủ căn cứ để xác định người phụ nữ tên Mùa Thị Th có liên quan đến vụ án này nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Đối với Vàng Thị M đã có hành vi xuất cảnh trái phép ngày 12/5/2021 tại thôn Lù Dìn Sán, xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Qua xác minh tại địa phương và cơ quan chức năng, Vàng Thị M chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý lần nào về hành vi liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh. Đoàn Biên phòng Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai đã xử phạt Vàng Thị M 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

[5.1] Cơ quan điều tra đã thu giữ của Vàng Thị M 01 điện thoại Realme màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng hoạt động), có số IMEI 1: 865394041510216; số IMEI 2: 865394041510208, trong lắp 01 thẻ sim 4G nhà mạng Viettel, trên sim có dãy số 8984048000066217797 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Vàng Thị M số 051127851, công an tỉnh Sơn La cấp ngày 30/01/2018. Ngày 11/6/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho M theo quy định là phù hợp.

[5.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng (không kiểm tra chi tiết bên trong) thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội. Số tiền 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có. Vì vậy áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự,

điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 24B2-292.13, màu đen Vàng đồng; số khung JA36E0567581, số máy 3656GY100931; tay nắm 2 bên nguyên vẹn, gương xe loại cup được nắp 1 bên, bên còn lại không có gương, không kiểm tra tổng thể bên trong, kèm theo 01 chìa khóa xe máy; 01 đăng ký xe máy 093029 do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/12/2017; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0734749 cấp ngày 02/5/2020. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Vàng Seo S1 là cha đẻ của bị cáo; do khi mua xe anh Sáng không biết đi xe mô tô nên cho bị cáo Vàng Seo V đứng tên, anh Sáng không biết bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho anh Vàng Seo S1 là phù hợp.

[5.4] Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 100133000233 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 25/12/2018; 01 thẻ ATM VietinBank số 9704151554998279 cấp tháng 9/2020; Số tiền của cá nhân Vàng Seo V: 1.285.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên tạm giữ số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe, thẻ ATM và 1.085.000 đồng (*một triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hiện các đồ vật, tài liệu trên đang được bảo quản tại chi cục thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021 giữa cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

Số tiền 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) và 1.285.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) đang được tạm gửi vào số tài khoản 3949.0.9051175 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai mở tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp tự do, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Đoàn biên phòng, Cơ quan an ninh điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản là phù hợp, cần chấp nhận. Tuy nhiên cần tuyên tạm giữ lại của bị cáo số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2; điểm a,b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Seo V phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Seo V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 07/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng (không kiểm tra chi tiết bên trong) và số tiền 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Vàng Seo V.

3.2. Tạm giữ số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) trong tổng số tiền 1.285.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) của bị cáo Vàng Seo V để đảm bảo thi hành án.

3.3. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vàng Seo S1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 24B2-292.13, màu đen Vàng đồng; số khung JA36E0567581, số máy 3656GY100931; tay nắm 2 bên nguyên vẹn, gương xe loại cụp được nắp 1 bên, bên còn lại không có gương, không kiểm tra tổng thể bên trong, kèm theo 01 chìa khóa xe máy; 01 đăng ký xe máy 093029 do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/12/2017; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0734749 cấp ngày 02/5/2020.

3.4. Trả lại cho bị cáo Vàng Seo V 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 100133000233 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 25/12/2018; 01 thẻ ATM VietinBank số 9704151554998279 cấp tháng 9/2020 và số tiền 1.085.000 đồng (*một triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Hiện các đồ vật, tài liệu trên đang được bảo quản tại chi cục thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021 giữa cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

Số tiền 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) và 1.285.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) đang được tạm gửi vào số tài khoản

3949.0.9051175 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai mở tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện S;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CQANĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Nhà tạm giữ Công an huyện S;
- CCTHADS huyện S;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Sầm Thị Tươi

